

Đề ôn tập học kì 2 môn Toán lớp 1 - Đề 2

Đề bài: Đề ôn tập học kì 2 môn Toán lớp 1 - Đề 2

1. Điền số, viết số:

a) Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

61;....;63; 64; 65; 66; 67....;69;

70, 71,... , 73 , 74 , 75 , 76 ,...,78,...;

80; 81 ; 82; ... ;...; 84; 85;... ;...; 88; 89;

90; 91; 92; 93; ... ; 95 ; 96 ; 97 ; 98; ... ; ...;

b) Viết các số:

Ba mươi hai:...

Bốn mươi tám:...

Năm mươi sáu:...

Bảy mươi tư:...

bảy mươi chín:...

Tám mươi:...

Tám mươi tám:...

chín mươi:...

Chín mươi chín:...

Một trăm:...

c) Viết các số 63, 72, 29, 43:

+ Theo thứ tự từ bé đến lớn:.....

+ Theo thứ tự từ lớn đến bé:.....

2. Viết tiếp vào chỗ chấm:

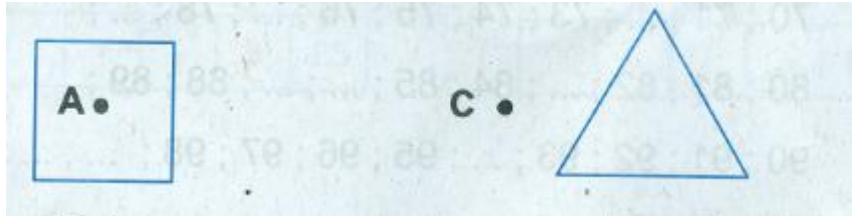
a) Đồng hồ chỉ.... giờ



b) Các ngày trong tuần:

Thứ hai, thứ ba,.....thứ sáu,, chủ nhật

3. Viết tiếp vào chỗ chấm:



Điểm A ở trong hình.....

Điểm C ở hình.....

4. a) Viết tiếp vào bài giải:

Lớp 1A có 14 học sinh nam và 15 học sinh nữ. Hỏi lớp 1A có tất cả bao nhiêu học sinh?

Bài giải

Số học sinh lớp 1A có là:

.....

Đáp số:.....

b) Bạn Hà có sợi dây dài 85cm, bạn Hà cắt cho bạn nam 25cm.

Hỏi sợi dây của bạn Hà còn lại bao nhiêu xăng – ti- mét?

Bài giải

.....

.....

.....

5. Điền dấu ($>$ $<$ $=$) thích hợp vào chỗ trống:

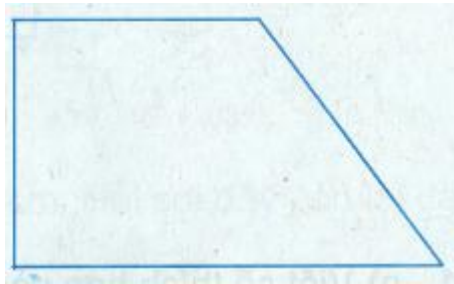
$$76 - 42 \dots\dots 30 + 8$$

$$47 + 51 \dots\dots 81 + 12$$



$$36 + 12 \dots 15 + 33$$

6. Vẽ thêm một đoạn thẳng để được một hình vuông và một hình tam giác.



Đáp án Đề ôn tập học kì 2 môn Toán lớp 1 - Đề 2

Bài 1:

câu a: 0,5 đ

câu b: 0,5 đ

câu c: 1 đ

Bài 2: 1 đ (mỗi câu 0,5 đ)

a) Đồng hồ chỉ 7 giờ

b) thứ hai, thứ 3, thứ tư, thứ năm, thứ 6, thứ bảy, chủ nhật.

Bài 3: 1 đ (mỗi câu 0,5 đ)

Bài 4: 2 đ (mỗi câu 1 đ)

Bài 5 : 1, 5 đ (mỗi câu 0,5 điểm)

Bài 6: 0,5 điểm.

Tham khảo thêm: <https://vndoc.com/de-thi-hoc-ki-2-lop-1>